

Mẫu số 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: NGUYỄN XUÂN TIÊN
- Năm sinh: 26/6/1958
- Giới tính: Nam

- Trình độ đào tạo (TS, TSKH): Tiến sĩ ngành Nghệ thuật, năm 2009, nơi cấp bằng Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam.
- Chức danh Giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): Năm 2018 (Hội đồng Giáo sư Nhà nước), nơi bổ nhiệm Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ngành, chuyên ngành khoa học: Nghệ thuật, Lý luận và Lịch sử Mỹ thuật.
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Nguyên là Phó hiệu trưởng Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (đã nghỉ hưu tháng 8 năm 2019); Hiện là giảng viên thỉnh giảng tại Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh và giảng viên cơ hữu tại Trường Đại học Tôn Đức Thắng; Chủ tịch Hội Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 7 năm 2020 đến nay.
- Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở: Chủ tịch Hội đồng Giáo sư cơ sở Trường Đại học Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019; Ủy viên Hội đồng Giáo sư cơ sở Trường Đại học Tôn Đức Thắng năm 2023, 2024.
- Ủy viên Hội đồng Giáo sư Liên ngành Văn hóa - Nghệ thuật - Thể dục thể thao năm 2020, 2021, 2022, 2023, 2024.

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

- a) Tổng số sách đã chủ biên: 02 sách chuyên khảo; 09 giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*).

1. Nguyễn Xuân Tiên, *Mỹ thuật môi trường đô thị* (Giáo trình dùng cho học viên sau đại học), Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, 2022.

2. Nguyễn Xuân Tiên, *Phương pháp định hình nghiên cứu* (Giáo trình dùng cho học viên sau đại học), Khoa Mỹ thuật Công nghiệp Trường Đại học Tôn Đức Thắng, 2025.

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 35 bài báo tạp chí trong nước; 04 bài tham gia hội thảo quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước:

1. Nguyễn Xuân Tiên, *Mỹ thuật công cộng gắn kết với du lịch (thực trạng và giải pháp)*, Kỷ yếu Hội thảo “Nghệ thuật công cộng kiến tạo điểm đến của du lịch”, 2020.

2. Nguyễn Xuân Tiên, *Mỹ thuật trong không gian văn hóa công cộng Thành phố Hồ Chí Minh*, Kỷ yếu Hội thảo “Không gian văn hóa công cộng tại Thành phố Hồ Chí Minh: Thực trạng, nhu cầu và giải pháp”, 2020.

3. Nguyễn Xuân Tiên, *Tính hoành tráng và biểu trưng của quần thể điêu khắc - kiến trúc tại Trung tâm Hành hương Đức Mẹ La Vang*, “Di tích điêu khắc kiến trúc tại Thánh địa La Vang Quảng Trị”, Nxb Văn hóa - Nghệ thuật (ISBN: 978-604-68-6878-1, QĐXB số: 488-QĐ/NXBVHNT ngày 2/10/2020), 2020.

4. Nguyễn Xuân Tiên, *Mỹ thuật trong không gian văn hóa công cộng Thành phố Hồ Chí Minh*, Tạp chí Lý luận Phê bình Văn học Nghệ thuật (ISSN: 0866-7349), số 7 2021.

6. Nguyễn Xuân Tiên, *Điêu khắc môi trường đô thị Thành phố Hồ Chí Minh hướng phát triển của ngành điêu khắc*, Kỷ yếu hội thảo “Điêu khắc với sự phát triển của không gian đô thị”, Nxb Mỹ thuật (ISBN: 987-604-370-618-5), 2022.

7. Nguyễn Xuân Tiên, *Điêu khắc trong không gian văn hóa công cộng Thành phố Hồ Chí Minh*, Kỷ yếu hội thảo “Điêu khắc với sự phát triển của không gian đô thị”, Nxb Mỹ thuật (ISBN: 987-604-370-618-5), 2022.

8. Nguyễn Xuân Tiên, *Mỹ thuật công cộng một yếu tố quan trọng trong quá trình xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Xây dựng

Không gian văn hóa Hồ Chí Minh tại Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm vụ, giải pháp”
Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh tháng 7/2022.

9. Nguyễn Xuân Tiên, *Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh với sự nghiệp đào tạo Sau đại học*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Kỷ niệm 110 năm thành lập từ Trường Vẽ Gia Định - đến Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh”, Nxb Mỹ thuật (ISBN: 976-604-470-193-6), 2023.

10. Nguyễn Xuân Tiên, *Hoạt động của Hội Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh trong tiến trình xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh*, Kỷ yếu Hội thảo “Mỹ thuật trong Không gian văn hóa Hồ Chí Minh”, Nxb Mỹ thuật (ISBN: 978-604-470-218-6), 2023.

11. Nguyễn Xuân Tiên, *Mỹ thuật công cộng - Một thành tố quan trọng phát huy giá trị văn hóa lịch sử truyền thống, khơi dậy tiềm năng xây dựng huyện Hóc Môn trở thành đô thị sinh thái của Thành phố Hồ Chí Minh*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia “Phát huy giá trị truyền thống khơi dậy tiềm năng xây dựng huyện Hóc Môn 18 thôn Vườn Trầu trở thành đô thị sinh thái của Thành phố Hồ Chí Minh”, Nxb Khoa học Xã hội (ISBN: 978-604-364-857-7), 2023.

12. Nguyễn Xuân Tiên, *Gốc Biên Hòa - Đồng Nai thực trạng và giải pháp trong thời đại công nghiệp 4.0*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Bảo tồn và phát triển gốm truyền thống Biên Hòa - Đồng Nai”, 2024.

13. Nguyễn Xuân Tiên, *Điều khắc Thành phố Hồ Chí Minh, thực trạng và giải pháp phát triển*, Tạp chí Mỹ thuật (Hội Mỹ thuật Việt Nam) (ISSN: 1859-1590), Số 379&380 (7-8/2024).

14. Nguyễn Xuân Tiên, *Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh 50 năm xây dựng và phát triển*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh 50 năm xây dựng và phát triển” (ISBN: 978-604-494-370-1), 2024.

15. Nguyễn Xuân Tiên, *Lợi thế, thách thức, nguồn lực và giải pháp xây dựng “Thành phố sáng tạo” tại Thành phố Hồ Chí Minh*, Tạp chí Nghiên cứu Mỹ thuật (Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam) (ISSN: 1859 - 4697), 2024.

16. Nguyễn Xuân Tiên, *Điều khắc hoành tráng trong không gian công cộng ở Đông Nam Bộ từ đầu thế kỷ XX đến nay*, Hội thảo “Mỹ thuật khu vực VII (Đông Nam Bộ)” (ISBN: 978-604-494-330-5), 2004.

- Quốc tế:

1. Nguyễn Xuân Tiên, *Đồ họa tranh in Việt Nam (thực trạng - xu hướng - giải pháp)* *Graphic art in Vietnam (reality - trends - solutions)*, The International workshop and conference on “Graphic art Vietnam - International 2021”, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh (ISBN: 978-604-335-309-9, Publication Permit No: 461/QĐ-THTPHCM-19/08/2021), 2021.

2. Nguyễn Xuân Tiên, *Applied Art Training in the Context of Globalization and Industry Revolution 4.0*, International scientific conference proceedings “Enhancing Art creativity and Applied Art training to promote international integration”, (ISBN: 978-604-77-6681-9), 2024.

3. Nguyễn Xuân Tiên, *Đào tạo Mỹ thuật ứng dụng gắn kết với nhu cầu và xu hướng phát triển xã hội (Applied Arts training linked to social development needs and trends)*, Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế “Mỹ thuật ứng dụng trong xu thế hội nhập quốc tế” (Chào mừng 75 năm thành lập Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp), 2024.

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 02 cấp Bộ.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài:

1. Đề tài NCKH cấp Bộ: *Đào tạo Mỹ thuật ứng dụng khu vực Đông Nam Bộ - Thực trạng và giải pháp*, 2018-2019, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, Tham gia đề tài.

2. Đề tài NCKH cấp Quốc gia: *Nghiên cứu ứng dụng các tác phẩm mỹ thuật trong giáo dục giá trị truyền thống Việt Nam cho trẻ em mầm non và học sinh tiểu học*” thuộc Chương trình khoa học và công nghệ cấp Quốc gia 2016-2020 “Nghiên cứu phát triển khoa học giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam”, Bộ Giáo dục và Đào tạo (Nghiệm thu ngày 5/5/2022), Tham gia đề tài.

2.4. Công trình khoa học khác

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: 51 tác phẩm nghệ thuật (Trong đó có 05 tác phẩm được lưu giữ tại bảo tàng Mỹ thuật, 09 tác phẩm được giải thưởng, 08 tác phẩm được tham gia triển lãm mỹ thuật toàn quốc, 29 công trình tượng đài và phù điêu đã được xây dựng phục vụ xã hội)...

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp):

1. Nguyễn Xuân Tiên, Biểu tượng, phù điêu, bia “*Chốt chặn Cái Tàu Hạ*”, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, cao 12m, chất liệu bê tông giả đá, đồng; Ủy ban Nhân dân và Hội đồng nghệ thuật Tỉnh, 2017-2018.

2. Tượng đài, phù điêu, bia “*Thông tin vô tuyến điện miền Tây Nam bộ (1945-1954)*”, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, cao 6m, chất liệu đá granite; Ủy ban Nhân dân và Hội đồng nghệ thuật Tỉnh, 2018-2019.

3. Phù điêu Châu Văn Liêm và cuộc đấu tranh của nhân dân Đức Hòa, Long An, kích thước: dài 50m, cao 7m, chất liệu bê tông phủ đồng; Ủy ban Nhân dân và Hội đồng nghệ thuật Tỉnh, Hội Mỹ thuật Việt Nam, 2021.

4. Phù điêu “Ngục tù Côn Đảo”, kích thước 120 cm x 120cm, chất liệu gò nhôm trên vóc sơn mài (hiện được lưu giữ tại Bảo tàng Trung tâm Bảo tồn di tích quốc gia Côn Đảo), được Hội đồng nghệ thuật Ban Tuyên giáo Thành ủy xét tặng Giải B về tác phẩm sáng tạo nghệ thuật Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023.

5. Bộ phù điêu “Dân ca ba miền Bắc - Trung - Nam”, Kích thước 120 cm x 120 cm x 3, chất liệu gò nhôm trên vóc sơn mài, Giải thưởng Triển lãm Mỹ thuật khu vực VI (Thành phố Hồ Chí Minh) của Hội Mỹ thuật Việt Nam năm 2024.

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 09 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kể với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn):

1. Dương Thanh Ngọc, *Hình tượng thiếu nhi trong một số tác phẩm ở triển lãm mỹ thuật toàn quốc (giai đoạn 1985 - 2015)*, Viện Văn hóa nghệ thuật Quốc gia Việt Nam, 2019, Hướng dẫn chính.

2. Huỳnh Thanh Trang, *Mỹ thuật chùa Khmer ở Nam Bộ*, Viện Văn hóa nghệ thuật Quốc gia Việt Nam, 2020, Hướng dẫn chính.

3. Đỗ Văn Dũng, *Thiết kế đồ họa tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn từ năm 1986 đến 2019*, Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, 2020, Hướng dẫn chính.

4. Lê Long Vĩnh, *Nghệ thuật trang trí trên một số công trình kiến trúc tiêu biểu tại Sài Gòn từ năm 1954 đến năm 1975*, Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, 2023, Hướng dẫn chính.

5. Hồ Thị Thanh Nhân, *Nghệ thuật điêu khắc tượng Nhà mồ của dân tộc Gia Rai ở Bắc Tây Nguyên*, Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, 2023, Hướng dẫn chính.

5. Nguyễn Hữu Vinh, *Nghệ thuật trang trí nội thất một số khách sạn tiêu biểu tại Thành phố Hồ Chí Minh*, Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, 2024, Hướng dẫn chính.

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

1. Sách chuyên khảo “*Điêu khắc hoành tráng Việt Nam thế kỷ XX - Thành tựu và vấn đề*”, Nxb Mỹ thuật - Hà Nội, 2009.
2. Sách giáo trình “*Mỹ thuật học đại cương*” (dùng cho sinh viên đại học), Nxb Thông tin và Truyền thông, 2014, chỉ số ISBN: 978-604-80-0658-7.
3. Sách chuyên khảo “*Điêu khắc trong môi trường văn hóa đô thị ở Nam Bộ*”, Nxb Thông tin và Truyền thông, 2015, chỉ số ISBN: 978-604-80-1094-2.
4. Sách giáo trình “*Mỹ thuật học*” (dùng cho học viên sau đại học), Nxb Thông tin và Truyền thông, 2017, chỉ số ISBN: 978-604-80-0658-7;
5. Công trình nghiên cứu khoa học cấp Bộ “*Trại sáng tác điêu khắc - Thực trạng và giải pháp*”, 2017.
6. Công trình tượng đài “*Giao bưu - Thông tin Quảng Trị*” cao 13m, chất liệu đá granít, xây dựng tại Dốc Miếu - Gio Linh - Quảng Trị, 2004.
7. Biểu tượng trung tâm Khu Tam giác sắt Bình Dương, cao 35m, chất liệu bê tông ốp đá granite, 2015.
8. Phù điêu Châu Văn Liêm và cuộc đấu tranh của nhân dân Đức Hòa, Long An, kích thước: dài 50m, cao 7m, chất liệu bê tông phủ đồng, 2021.

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

1. Tác phẩm Mẹ con, Giải Tặng thưởng KV VI, Hội Mỹ thuật Việt Nam, 1996.
2. Tác phẩm Đời thường, Giải Tặng thưởng KV VI, Hội Mỹ thuật Việt Nam, 1997.
3. Tác phẩm Hạnh phúc, Giải Tặng thưởng KV VI, Hội Mỹ thuật Việt Nam, 1998.
4. Tác phẩm Ngọn đèn của mẹ, Giải Tặng thưởng KV VI, Hội Mỹ thuật Việt Nam, 1999.
5. Tác phẩm Bất khuất, Giải Ba, Hội Mỹ thuật Việt Nam, 2001.
6. Tác phẩm Bà cháu, Giải Tặng thưởng KV VI, Hội Mỹ thuật Việt Nam, 2003.
7. Tượng đài “Vụ thảm sát ở Long Hưng B”, Giải B Văn học Nghệ thuật, Tỉnh Đồng Tháp, 2007.
8. Phù điêu “Ngục tù Côn Đảo”, Giải B Ban Tuyên giáo TP.HCM, 2023.
9. Bộ phù điêu “Dân ca ba miền Bắc - Trung - Nam”, Giải Tặng KV VI, Hội Mỹ thuật Việt Nam, 2024.

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Anh văn

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

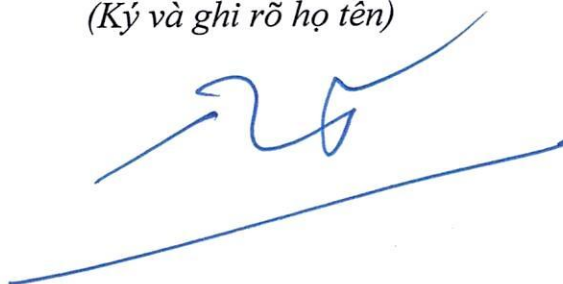
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: B1

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 3 năm 2025

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)

A handwritten signature in blue ink, consisting of a stylized 'N' followed by a horizontal line and a small loop.

Nguyễn Xuân Tiên